BẢN ĐỒ ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2030
HUYỆN BÌNH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

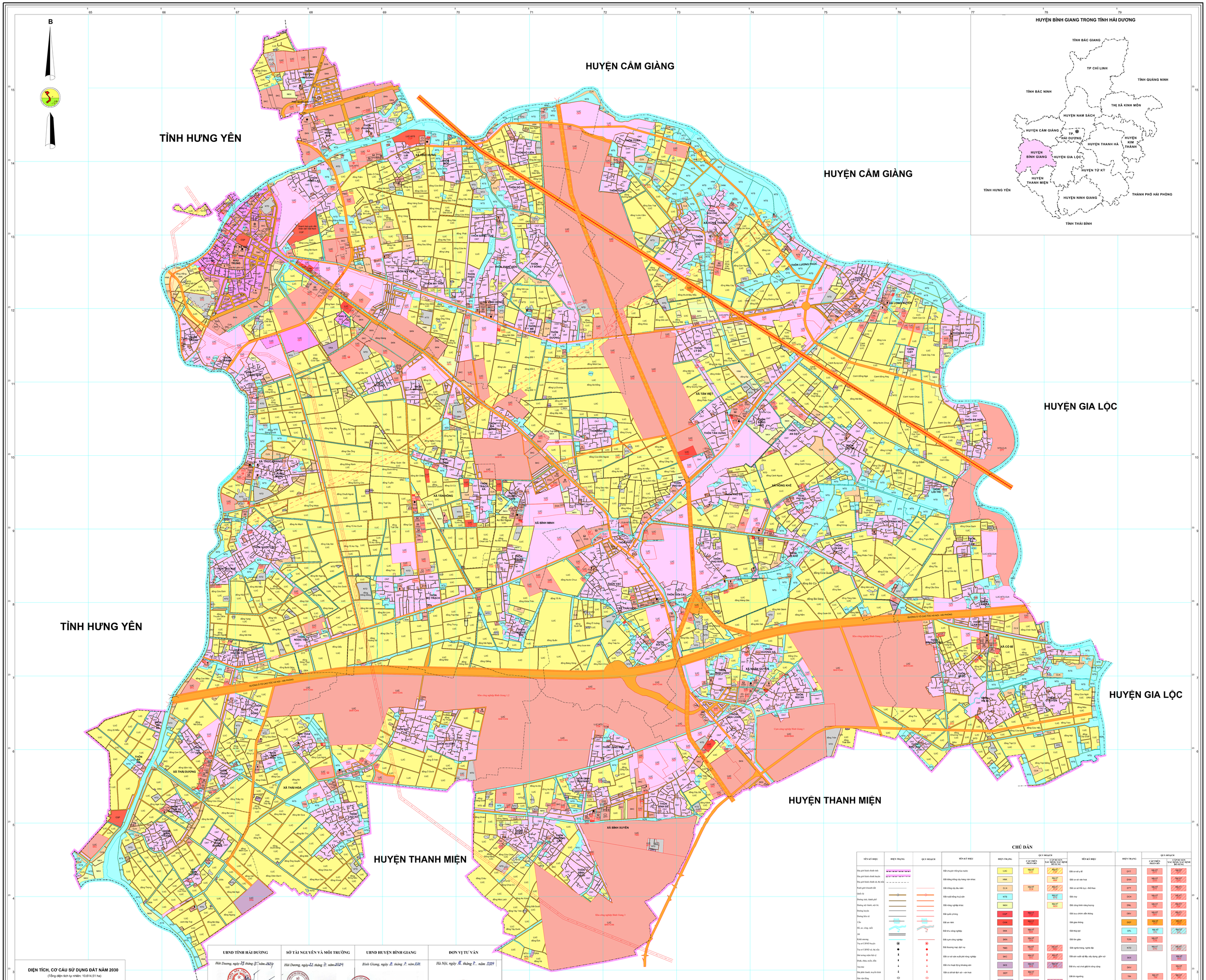

DIỆN TÍCH, CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2030

(Tổng diện tích tự nhiên: 10.614,51 ha)

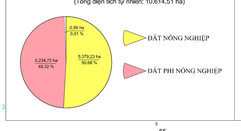

CHỈ DẪN

TÊN KÝ HIỆU	HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH
Địa giới hành chính tỉnh		
Địa giới hành chính huyện		
Địa giới hành chính xã, thị trấn		
Ranh giới khoanh đất		
Quốc lộ		
Đường tỉnh, thành phố		
Đường nội thành, nội thị		
Đường huyện		
Đường liên xã		
Cầu		
Hồ, ao, sông, suối		
Đê		
Kênh mương		
Trụ sở UBND huyện		
Trụ sở UBND xã, thị trấn		
Đài tưởng niệm liệt sỹ		
Đình, chùa, miếu, đền		
Nhà thờ		
Nhà phát thanh, truyền hình		
Nhà văn động		
Trường học		
Bệnh viện, trạm y tế		
Nhà điện		
Khoanh đất thực hiện trong kỳ quy hoạch	Mã HT	Mã HT

TÊN KÝ HIỆU	HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH CẤP TRÊN PHÂN BỔ	QUY HOẠCH CẤP HUYỆN XÁC ĐỊNH BỔ SUNG
Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	Mã HT LUC	Mã HT LUC
Đất bằng trồng cây hàng năm khác	HNK		Mã HT HNK
Đất trồng cây lâu năm	CLN	Mã HT CLN	Mã HT CLN
Đất nuôi trồng thuỷ sản	NTS		Mã HT NTS
Đất nông nghiệp khác	NKH		Mã HT NKH
Đất quốc phòng	CQP	Mã HT CQP	
Đất an ninh	CAN	Mã HT CAN	
Đất khu công nghiệp	SKK	Mã HT SKK	
Đất cụm công nghiệp	SKN	Mã HT SKN	
Đất thương mại, dịch vụ	TMD	Mã HT TMD	Mã HT TMD
Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	Mã HT SKC	Mã HT SKC
Đất cho hoạt động khoáng sản	SKS	Mã HT SKS	Mã HT SKS
Đất có di tích lịch sử - văn hoá	DDT	Mã HT DDT	
Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	Mã HT DRA	Mã HT DRA
Đất ở tại đô thị	ODT	Mã HT ODT	
Đất ở tại nông thôn	ONT	Mã HT ONT	Mã HT ONT
Đất trụ sở cơ quan	TSC	Mã HT TSC	Mã HT TSC
Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	Mã HT DTS	Mã HT DTS
Đất cơ sở giáo dục - đào tạo	DGD	Mã HT DGD	Mã HT DGD

TÊN KÝ HIỆU	HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH CẤP TRÊN PHÂN BỔ	QUY HOẠCH CẤP HUYỆN XÁC ĐỊNH BỔ SUNG
Đất cơ sở y tế	DYT	Mã HT DYT	Mã HT DYT
Đất cơ sở văn hoá	DVH	Mã HT DVH	Mã HT DVH
Đất cơ sở thể dục - thể thao	DTT	Mã HT DTT	Mã HT DTT
Đất chợ	DCH	Mã HT DCH	Mã HT DCH
Đất công trình năng lượng	DNL	Mã HT DNL	Mã HT DNL
Đất bưu chính viễn thông	DBV	Mã HT DBV	Mã HT DBV
Đất giao thông	DGT	Mã HT DGT	Mã HT DGT
Đất thủy lợi	DTL	Mã HT DTL	Mã HT DTL
Đất tín giáo	TON	Mã HT TON	
Đất nghĩa trang, nghĩa địa	NTD	Mã HT NTD	Mã HT NTD
Đất sản xuất vật liệu xây dựng, gốm sứ	SKX		Mã HT SKX
Đất khu vui chơi giải trí công cộng	DKV		Mã HT DKV
Đất tín ngưỡng	TIN	Mã HT TIN	Mã HT TIN
Đất sông ngòi, kênh, rạch, suối	SON		Mã HT SON
Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC		Mã HT MNC
Đất phi nông nghiệp khác	PNK		Mã HT PNK

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG	SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	UBND HUYỆN BÌNH GIANG	ĐƠN VỊ TƯ VẤN
Hải Dương, ngày 25 tháng 7 năm 2024	Hải Dương, ngày 22 tháng 7 năm 2024	Bình Giang, ngày 11 tháng 7 năm 2024	Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 2024
PHÓ CHỦ TỊCH LƯU VĂN BẢN	PHÓ GIÁM ĐỐC Nguyễn Thị Như Trang	CHỦ TỊCH TRƯƠNG MẠNH LONG	GIÁM ĐỐC T.S Hoàng Hiện

NGUỒN TÀI LIỆU
- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2020 huyện Bình Giang
- Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Bình Giang
- Danh mục công trình, dự án trong kỳ điều chỉnh quy hoạch đến năm 2030 huyện Bình Giang

TỶ LỆ 1 : 10000

ĐƠN VỊ XÂY DỰNG
Viện nghiên cứu Tăng trưởng xanh